

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Điều 212; 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 196/2025/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 02 năm 2024 của Tòa án nhân dân TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thoả thuận nuôi con khi ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Người yêu cầu 1: Anh Trịnh Bá T, sinh năm 1991;

Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Số nhà A, đường L, phường Đ, TP ., tỉnh Thanh Hóa.

- Người yêu cầu 2: Chị Lương Thị T1, sinh năm 1995;

Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Bản Ngâm, xã S, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 27 tháng 02 năm 2025, các đương sự đã xác định tình cảm vợ chồng thực sự không còn, cuộc sống chung không thể tiếp tục, nên anh, chị không thể đoàn tụ để chung sống với nhau được nữa và anh, chị đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ những vấn đề trong vụ việc dân sự, nội dung thoả thuận cụ thể như sau:

[1] Về hôn nhân: Anh Trịnh Bá T và chị Lương Thị T1 đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể tiếp tục. Mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Trịnh Bá T và chị Lương Thị T1 thống nhất có 01 con chung là Trịnh Y C, sinh ngày 21/11/2017.

Ly hôn, anh T, chị T1 thoả thuận và thống nhất giao cháu C cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. chị T1 cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh T mỗi

tháng 1.500.000 đồng (một triệu, năm trăm nghìn đồng). Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 4/2025 cho đến khi cháu C đủ 18 tuổi.

[3] Về tài sản, công nợ chung: Anh Trịnh Bá T và chị Lương Thị T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí: Anh Trịnh Bá T và chị Lương Thị T1 thoả thuận, anh T chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ theo quy định của pháp luật, chị T1 không phải chịu lệ phí.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trịnh Bá T và chị Lương Thị T1.

- *Về con chung*: Công nhận anh Trịnh Bá T và chị Lương Thị T1 01 con chung là Trịnh Y C, sinh ngày 21/11/2017.

Anh T, chị T1 thoả thuận và thống nhất giao cháu C cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Chị T1 cấp dưỡng tiền nuôi con chung mỗi tháng 1.500.000 đồng (một triệu, năm trăm nghìn đồng), thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 4/2025 cho đến khi cháu C thành niên (tròn 18 tuổi).

Chị T1 có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản, công nợ chung*: Anh Trịnh Bá T và chị Lương Thị T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Trịnh Bá T chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh đã nộp 300.000 đồng, theo biên lai thu ký hiệu: BLTU/24; số 0002207 ngày 12/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Anh T đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP. Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP. Thanh Hóa;
- UBND phường Đông Sơn, TP. Thanh Hóa;
- Lưu Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trịnh Thị Hà